

PHỤ LỤC I

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN CỦA CƠ SỞ GIÁO DỤC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC MẦM NON

(Kèm theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 06 năm 2024 của
Bộ trưởng Bộ Giáo dục và đào tạo)

UBND THÀNH PHỐ UÔNG BÍ
TRƯỜNG TH PHƯƠNG ĐÔNG B

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 432/BC - THPĐB

Uông Bí, ngày 28 tháng 05 năm 2025

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN **Năm học 2024-2025**

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên Trường: Trường Tiểu học Phương Đông B. Địa chỉ: Khu Bí Trung II, Phường Phương Đông, Thành phố Uông Bí, Tỉnh Quảng Ninh.

2. Địa chỉ, số điện thoại, cổng thông tin điện tử: Địa chỉ: Khu Bí Trung II, Phường Phương Đông, Thành phố Uông Bí, Tỉnh Quảng Ninh. Điện thoại: 0916.986.369

Cổng thông tin điện tử: <http://uongbi.quangninh.edu.vn/thphuongdongb1/Home.aspx>

3. Loại hình, cơ quan quản lý trực tiếp: Trường Tiểu học công lập trực thuộc Phòng GDĐT thành phố Uông Bí, Tỉnh Quảng Ninh

4. Mục tiêu của cơ sở giáo dục:

- Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông (Chương trình GDPT 2018) cấp tiểu học đối với tất cả các khối lớp, trong đó tập trung chuẩn bị tốt các điều kiện triển khai đối với lớp 5 bảo đảm hoàn thành chương trình và nâng cao chất lượng giáo dục tiểu học.

- Chú trọng thực hiện công tác phát triển mạng lưới trường, lớp và đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019. Tăng cường bảo đảm an toàn trường học; thực hiện hiệu quả phân cấp quản lý gắn với trách nhiệm giải trình trong tổ chức thực hiện kế hoạch năm học theo quy định và phù hợp với thực tiễn tại địa phương.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục; thực hiện bồi dưỡng và tự bồi dưỡng để có đủ giáo viên, bảo đảm chất lượng dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; triển khai hiệu quả công tác đánh giá và bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý theo chuẩn nghề nghiệp và chuẩn hiệu trưởng.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số, đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong các cơ sở giáo dục tiểu học.

- Tiếp tục thực hiện công tác kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận

dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; phát động, tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học.

5. Quá trình hình thành và phát triển của trường Tiểu học Phương Đông B:

Trường Tiểu học Phương Đông B có tiền thân là trường liên cấp 1,2 xã Phương Đông (nay là phường Phương Đông) tháng 8/1990 trường được tách ra thành hai trường (cấp 1 và cấp 2), trường cấp 1 mang tên Trường Tiểu học Phương Đông B.

Trong hơn 30 năm xây dựng và phát triển, mặc dù còn gặp nhiều khó khăn, song nhà trường đã cố gắng khắc phục khó khăn, tích cực khai thác tiềm năng, phát huy nội lực, tranh thủ sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của các cấp, các ngành, sự ủng hộ nhiệt tình của các tầng lớp nhân dân, cùng với sự đoàn kết nhất trí của cán bộ, giáo viên và nhân viên trong nhà trường để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Nhiều năm liên tục, nhà trường đạt danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc. Các tổ chức đoàn thể trong nhà trường nhiều năm liên tục được công nhận: Chi bộ vững mạnh xuất sắc, Công đoàn vững mạnh, Liên Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh đạt Liên Đội vững mạnh cấp tỉnh. Nhà trường thường xuyên tổ chức tốt các phong trào thi đua, xây dựng các điển hình tiên tiến. Phong trào thi đua đã thực sự là động lực thúc đẩy các hoạt động của nhà trường và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục. Cán bộ giáo viên, nhân viên đều có phẩm chất đạo đức, phẩm chất chính trị tốt, có tinh thần trách nhiệm cao trong công tác giáo dục học sinh. Hàng năm, đều có cán bộ, giáo viên đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua các cấp, giáo viên dạy giỏi các cấp và được UBND thành phố Uông Bí, UBND tỉnh Quảng Ninh khen thưởng.

Nhà trường đã ổn định được bộ máy quản lý, công tác tổ chức, duy trì được nề nếp, khắc phục khó khăn, luôn vươn lên hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao.

6. Cơ cấu tổ chức

- Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên là 45 đồng chí; trong đó nữ: 45 đồng chí. Dân tộc: 0 đồng chí. Trình độ: Cán bộ, giáo viên 100% đạt chuẩn và trên chuẩn. Cao học: Đại học: 43/45 đồng chí = 95,6%, Cao đẳng: 1/45 đồng chí = 2,2% (nhân viên Y tế), Trung cấp: 0 đồng chí; Trình độ Trung cấp chính trị: 05 đồng chí.

- Ban giám hiệu: 03 đồng chí (Hiệu trưởng: 01, Phó hiệu trưởng: 02). Có 03 tổ chuyên môn và 01 tổ văn phòng.

- Giáo viên chủ nhiệm và giảng dạy: 40 đồng chí. Giáo viên kiêm TPT: 01 đồng chí, Giáo viên kiêm Thiết bị: 01 đồng chí. Nhân viên: 02 đồng chí, nhân viên kiêm thư viện: 01 đồng chí.

- Chi bộ Đảng gồm 42 đồng chí (chiếm 93,3% trên tổng số cán bộ, giáo viên nhà trường), trực thuộc Đảng bộ phường Phương Đông.

- Công đoàn nhà trường gồm 04 tổ Công đoàn, trực thuộc Liên đoàn Lao động thành phố Uông Bí.

- Chi đoàn có 16 đoàn viên thanh niên, trực thuộc Đoàn Thanh niên phường Phương Đông.

- Các Chi hội Chữ thập đỏ, Chi hội Khuyến học trực thuộc tổ chức đoàn thể xã hội phường Phương Đông, hoạt động tích cực hỗ trợ hiệu quả cho các hoạt động giáo dục.

7. Thông tin người đại diện (Hiệu trưởng): Lại Thị Thanh Linh-Hiệu trưởng trường Tiểu học Phương Đông B; địa chỉ: Tổ 14 Khu 5B, Quang Trung, Uông Bí; số điện thoại: 0916.986.369; linhxuanlvt@gmail.com.

8. Tổ chức bộ máy

8.1. Lãnh đạo nhà trường

- Thực hiện phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên *(theo Quyết định số 326/QĐ-THPĐB ngày 20/08/2024 về việc phân công nhiệm vụ Cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường)*

8.2. Tổ chuyên môn

- Xây dựng kế hoạch hoạt động năm - tháng - tuần sát kế hoạch trường và thực tế của tổ.

- Chỉ đạo tổ thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn, giúp đỡ thành viên trong tổ thực hiện tốt việc đổi mới phương pháp dạy học và áp dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy. Nghiêm túc thực hiện nền nếp sinh hoạt chuyên môn có chất lượng tránh hình thức.

- Thực hiện đúng lịch sinh hoạt sau:

+ Tuần 1: Họp hội đồng. Trên cơ sở xây dựng kế hoạch của tháng, tuần.

+ Tuần 2, 3, 4: Dự giờ đồng nghiệp, thực hiện việc bồi dưỡng chuyên môn, Bồi dưỡng thường xuyên, tổ chức chuyên đề, kiểm tra chéo giáo án, xếp loại giáo viên. Thống nhất các nội dung cần bàn để triển khai thực hiện trong tổ.

- Đảm bảo sinh hoạt chuyên môn: ít nhất 2 lần/tháng.

- Đối với giáo viên, nhân viên: Nghiêm túc thực hiện theo sự chỉ đạo của tổ chuyên môn và nhà trường. Phải chịu trách nhiệm trước việc làm của mình.

8.3. Các đoàn thể trong nhà trường

a) Chi bộ

- Quán triệt thực hiện Nghị quyết của Đảng cấp trên và Nghị quyết của Chi bộ về công tác Đảng và thể hiện vai trò lãnh đạo, chỉ đạo các hoạt động trong nhà trường đúng theo sự chỉ đạo của Đảng cấp trên và của Ngành.

- Thường xuyên chăm lo xây dựng Đảng. Nâng cao năng lực quản lý, phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên.

- Nghiêm túc tự phê bình và phê bình đồng nghiệp một cách thẳng thắn, nghiêm túc, không thiên vị, bao che,...

- Lãnh đạo chi bộ cũng như nhà trường và các đoàn thể thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của địa phương cũng như của ngành theo đường lối, chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước.

- Nắm bắt tình hình tư tưởng, tâm tư, nguyện vọng, đề xuất của Đảng viên, cán bộ công chức để có biện pháp giải quyết kịp thời.

- Luôn đề ra các giải pháp phù hợp, kịp thời, lãnh đạo nhà trường hoàn thành nhiệm vụ năm học, xây dựng kế hoạch lãnh đạo mọi hoạt động của nhà trường với tinh thần tập trung dân chủ “Tập thể lãnh đạo - cá nhân phụ trách”.

b) Công đoàn

- Thực hiện chức năng theo Điều lệ công đoàn. Tổ chức hiệu quả các đợt thi đua. Có phát động, có sơ kết, tổng kết thi đua kịp thời. Đảm bảo chế độ chính sách, chăm lo đời sống cán bộ, giáo viên, nhân viên; thăm hỏi, giúp đỡ giáo viên có hoàn cảnh khó khăn. Tổ chức tham quan học tập nâng cao đời sống tinh thần và vật chất cho cán bộ GVNV.

- Phối hợp chặt chẽ cùng với chuyên môn xây dựng nhà trường đoàn kết, vững mạnh về mọi mặt; thực hiện tốt các cuộc vận động và phong trào thi đua.

- Tham gia đầy đủ các hoạt động của Công đoàn cấp trên, chủ động đề xuất những hoạt động của Công đoàn để hoàn thành tốt chức năng chăm lo đời sống, bảo vệ lợi ích chính đáng của người lao động, góp phần bồi dưỡng năng lực đội ngũ đáp ứng được yêu cầu của công tác giáo dục trong thời kì mới.

- Phối hợp cùng nhà trường vận động CB-GV-CNV thực hiện đúng các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước đề ra và xây dựng tập thể luôn đoàn kết, thương yêu nhau, giúp nhau cùng tiến bộ và phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học.

c) Chi Đoàn thanh niên

- Hoạt động theo quy định của điều lệ Đoàn và sự chỉ đạo của Thành Đoàn, Đoàn phường.

- Thực hiện chỉ đạo của Lãnh đạo nhà trường; Xung kích đi đầu trong các hoạt động của nhà trường nhất là tham gia tổ chức hoạt động ngoại khoá cho học sinh, ATTT trường học, ...

d) Đội TNTP HCM

- Thực hiện tốt chủ đề năm học. Hoạt động theo Điều lệ Đội - Hội đồng đội thành phố quy định. Thực hiện chỉ đạo của Lãnh đạo nhà trường; Thực hiện tốt nề nếp nghi thức và nề nếp học đường trong nhà trường.

- Tích cực chủ động tham gia thực hiện công tác tổ chức tốt các đợt thi đua, phong trào văn nghệ trong học sinh, các hoạt động hỗ trợ giáo dục,... do nhà trường chỉ đạo góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

e) Ban đại diện CMHS

- Thực hiện theo Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 về ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh:

- + Phối hợp với Hiệu trưởng tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học và các hoạt động giáo dục theo nội dung được thống nhất tại cuộc họp đầu năm học của Ban đại diện cha mẹ học sinh trường.

- + Phối hợp với Hiệu trưởng hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chủ trương chính sách về giáo dục đối với cha mẹ học sinh nhằm nâng cao trách nhiệm chăm sóc, bảo vệ, giáo dục học sinh.

- + Phối hợp với Hiệu trưởng giáo dục đạo đức cho học sinh; giúp đỡ học sinh nghèo, học sinh khuyết tật và học sinh có hoàn cảnh khó khăn khác.

- Hướng dẫn về công tác tổ chức và hoạt động cho các Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp.

g) Chi hội khuyến học

- Tổ chức hoạt động theo Hướng dẫn số 122/HD-KHVN ngày 13 tháng 4 năm 2011 của Hội Khuyến học Việt Nam hướng dẫn thực hiện Điều lệ Hội Khuyến học Việt Nam (Điều lệ sửa đổi).

- Tuyên truyền trong cán bộ, giáo viên, nhân viên và các tổ chức, cá nhân ngoài nhà trường nắm được mục tiêu hoạt động của chi hội.

- Sử dụng quỹ khuyến học đúng mục đích nhằm giúp đỡ học sinh chăm ngoan, hiếu học, có hoàn cảnh gia đình thật sự khó khăn và tuyên dương, khen thưởng học sinh.

h) Chi hội Chữ thập đỏ

- Phối hợp cùng TPT Đội lập hồ sơ học sinh và giáo viên có hoàn cảnh khó khăn trong từng lớp và trong trường, vận động trợ giúp các đối tượng cụ thể bằng những hình thức thiết thực. Vận động CBGVNV, HS tham gia các cuộc vận động, phong trào tương thân, tương ái do ngành Giáo dục, các cấp Hội Chữ thập đỏ, Đoàn thanh niên phát động.

- Phát triển các hình thức gây quỹ giúp bạn nghèo vượt khó, như: nuôi lợn đất, quyên góp quần áo, sách vở...

- Tổ chức định kỳ các hoạt động vệ sinh trong trường học và khu vực xung quanh trường học; giám sát việc giữ gìn vệ sinh trong trường học. Tổ chức các hoạt động diễn tập sơ cứu, cấp cứu, phòng ngừa và ứng phó khi có thảm họa, thiên tai xảy ra,...

* Ngoài ra nhà trường đảm bảo thực hiện đầy đủ các quyết định thành lập theo đúng qui định (tại Điều 8, mục 1 Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT)

II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

1. Về số lượng

T T	Bộ phận	Số lượng		Đăng viên	Trình độ			TC CT	Thừa/thiếu so với quy định	Thừa/thiếu so với BC được giao
		T.số	Nữ		TS	ĐH	CĐ			
1	CBQL	3	3	3	1	2		3	Đủ	Đủ
2	Kế toán-Văn thư	1	1	1		1			Đủ	Đủ
3	Y tế-Thủ quỹ	1	1	1			1		Đủ	Đủ
4	Giáo viên Văn hóa	30	30	29		30		1	Thiếu 3	Thiếu 1
5	Giáo viên Tiếng Anh	4	4	4		4			Đủ	Đủ
6	Giáo viên Mỹ thuật	2	2	2		2			Đủ	Đủ
7	Giáo viên Âm nhạc	1	1	0		1			Đủ	Đủ
8	Giáo viên Thể dục	2	2	1		2			Thiếu 1	Đủ
9	Tổng phụ trách Đội	1	1	1		1		1	Đủ	Đủ
10	Giáo viên Tin học	0	0	0					Thiếu 1	Thiếu 1
	Nhân viên TV,QTCS, TB, Giáo vụ, Tư vấn HS, HTGDKT	0	0	0					Thiếu 6	Đủ
11	Nhân viên hợp đồng trường (BV, VS)	5	2	0					Đủ	Đủ
	TỔNG CỘNG	50	47	42	1	43	1	5	11	Thiếu 2

- + Tin học: 28 Nâng cao, 10 cơ bản, 2B, 1C, 4A
- + Ngoại ngữ Anh: 36B, 3A2, 4B2, 1C
- + Tỷ lệ Giáo viên/lớp: $39/27 = 1,44$ (Không tính TPT).

1. Về số lượng

2. Về chất lượng

- Cán bộ quản lý: Đội ngũ cán bộ quản lý của nhà trường có năng lực quản lý, sáng tạo, linh hoạt, dám nghĩ, dám làm và dám chịu trách nhiệm trong công việc chung. Chuyên môn nghiệp vụ của đội ngũ quản lý vững vàng, luôn sẵn sàng hỗ trợ giáo viên trong việc đổi mới phương pháp dạy học và thực hiện tốt chương trình giáo dục phổ thông 2018. Cả 03 đồng chí đều là CBQL cốt cán của thành phố.

- Đội ngũ giáo viên: Giáo viên trong nhà trường đạt chuẩn về trình độ chuyên môn nghiệp vụ là 40/40 chiếm tỉ lệ 100%; 100% giáo viên đều xếp loại chuẩn nghề nghiệp đạt từ khá trở lên. Giáo viên đều biết sử dụng công nghệ thông tin phục vụ cho việc nâng cao chất lượng giảng dạy. Đội ngũ các đồng chí là tổ trưởng, tổ phó chuyên môn đều đạt danh hiệu là giáo viên dạy giỏi cấp trường, cấp thành phố và cấp tỉnh. Các đồng chí hăng hái, nhiệt tình, có trách nhiệm, có năng lực và nhiều năm có kinh nghiệm trong quản lý tổ chuyên môn. Học kỳ I, năm học 2024-2025, trường có 15 giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp thành phố, 01 đ/c được khen thưởng xuất sắc, có 01 giáo viên là giáo viên phổ thông cốt cán (GV: Cao Thị Tố Huyền) thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới. Tập thể giáo viên nhà trường luôn là khối đoàn kết vững mạnh nhiều năm qua.

Trường có các giáo viên được đào tạo chính quy về Âm nhạc, Mỹ thuật, Tiếng Anh, Thể dục nên thuận lợi cho việc bố trí dạy học các môn học này một cách chủ động và hiệu quả. Tỉ lệ giáo viên/lớp là 1,48 giáo viên (còn thiếu 2 GV mới đủ để đảm bảo dạy 2 buổi/ngày theo CTGDPT 2018).

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

Danh mục	Có	Cần đủ học 2b/ngày	Thiếu	Ghi chú
* Phòng học và phòng chức năng:				
- Phòng học	27	27	0	
- Phòng học vi tính	1	1	0	
- Phòng học bộ môn	7	7	0	
- Phòng thiết bị, thí nghiệm	1	1	0	
- Phòng HT, HP	3	3	0	
- Thư viện	1	1	0	
- Phòng Y tế	1	1	0	
- Phòng Kế toán, Đội, Hội trường	3	3	0	
- Phòng chờ GV	1	1	0	
- Phòng lưu trữ minh chứng	1	1	0	
* Bảng đen, tủ kệ:				
- Bảng đen chống loá	30	35	5	
- Tủ hồ sơ	27	30	3	
- Tủ thư viện	1	2	1	
* Bàn ghế:				

- Bàn ghế HS 2 chỗ	635	635	0	
- Bàn ghế giáo viên	30	35	5	
- Tủ hồ sơ GV	25	31	6	
* Máy vi tính, trang thiết bị:				
- Máy tính văn phòng	5	8	3	
- Máy tính dạy học	21	30	9	Máy tính Đề án ngoại khóa
- Máy chiếu, màn chiếu	20	30	10	
- Máy tính xách tay	2	4	2	

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Thực hiện nghiêm túc công tác lưu trữ hồ sơ, sổ sách, thu thập các thông tin, minh chứng, báo cáo tự đánh giá năm học để phục vụ công tác kiểm định chất lượng trong và công tác kiểm tra trường Chuẩn Quốc gia chu kỳ 2020-2025. Dự kiến đề nghị kiểm tra, công nhận lại vào tháng 12/2025.

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Thông tin về kế hoạch hoạt động giáo dục của năm học

- Có kế hoạch tuyển sinh theo qui định: Quyết định 194/QĐ-THPĐB ngày 20/5/2024 về việc phê duyệt kết quả tuyển sinh lớp 1, năm học 2024-2025.

- Kế hoạch giáo dục: Quyết định số 338/QĐ-PĐB ngày 28/08/2024 về việc phê duyệt kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2024- 2025 của trường Tiểu học Phương Đông B;

- Quy chế phối hợp giữa nhà trường với gia đình và xã hội trong việc chăm sóc, giáo dục học sinh.

- Các chương trình, hoạt động hỗ trợ học tập, rèn luyện, sinh hoạt cho học sinh ở cơ sở giáo dục: Chương trình 373/CTPH-PĐB-CA-PN-YT-ĐTN-CMHS ngày 16/9/2024 về các biện pháp xây dựng môi trường an toàn, lành mạnh, thân thiện đảm bảo an ninh trật tự trường học và phòng chống bạo lực học đường, đuối nước, xâm hại trẻ em giữa nhà trường với các cơ quan đoàn thể năm học 2024-2025.

2. Thông tin về kết quả giáo dục

2.1. Kết quả tuyển sinh

- Học sinh 6 tuổi vào lớp 1: 173/200 (*Giảm so với chỉ tiêu được giao 11,9%*). Trong đó: Số trẻ phải phổ cập: 173; Khuyết tật: 9, số trẻ phải phổ cập đi học nơi khác: 59; nơi khác đến: 05. Tỷ lệ huy động học sinh ra lớp đạt 100%, Bằng so với năm học trước.

2.2. Kết quả chất lượng giáo dục học cuối năm học 2024-2025

a) Chất lượng giáo dục cuối năm (*Phụ lục kèm theo*).

- Xếp loại hoàn thành Tốt và Hoàn thành về các môn học và hoạt động giáo dục: $997/997 = 100\%$.

- Chưa hoàn thành các môn học và hoạt động giáo dục: $0 = 0\%$.

- Xếp loại Tốt và Đạt về Năng lực: $997/997 = 100\%$.

- Xếp loại Tốt và Đạt về Phẩm chất: $997/997 = 100\%$

b) Kết quả qua các đợt thi học sinh năng khiếu cuối năm học 2024-2025:

*** Cấp trường: 223 giải**

- + *Chữ đẹp*: Tổng 89 giải (12 giải Nhất; 13 giải Nhì; 27 giải Ba; 37 giải KK).
- + *Giao lưu học sinh năng khiếu*: Tổng 110 giải (18 giải Nhất; 18 giải Nhì; 28 giải Ba; 46 giải Khuyến khích).
- + *Bóng đá*: 02 Nhất; 02 Nhì; 03 Ba; 02 Vua phá lưới.
- + *Giải Tiếng Anh IOE*: 03 Nhất, 03 Nhì, 03 Ba.
04 Ba và 03 KK kỳ thi IOE của tỉnh trong kì thi IOE cấp trường.
- + *Rung chuông vàng tiếng anh*: 01 Quán quân; 01 Á quân; 04 Giải ba.

*** Cấp thành phố: 41 giải**

- + *Viết chữ và trình bày bài đẹp*: 12 giải (5 Nhất, 5 Nhì, 1 Ba, 1 KK).
- + *Giao lưu HSNK (Toán-Tiếng Việt - Tiếng Anh)*: 22 giải (04 Nhất, 03 Nhì, 07 Ba, 08 KK).
- + *Tiếng Anh IOE*: 01 KK toàn quốc kì thi cấp TP; 02 giải Nhì toàn tỉnh kì thi cấp TP; 01 giải Ba khối 3 toàn tỉnh kì thi cấp TP; 03 giải KK toàn tỉnh kì thi cấp TP.

*** Cấp Tỉnh: 24 giải**

- 01 Huy chương đồng giải khiêu vũ thể thao mở rộng năm 2024.
- 01 giải Khuyến khích Cuộc thi “Vì Quảng Ninh giỏi Tiếng Anh”.
- *Violympic Toán*: 02 Huy chương vàng, 01 Huy chương Bạc, 02 Giải KK.
- *Violympic Tiếng Việt*: 01 Nhất.
- *VioEdu trực tuyến Đấu trường Toán-TV*: 03 giải Bạc, 01 giải Đồng, 06 giải KK.
- *VioEdu trực tuyến Đấu trường Tiếng Anh*: 01 vàng, 02 KK.
- *Giải cấp tỉnh IOE – TP*: 01 giải nhì, 01 giải ba, 01 giải KK.

*** Cấp Quốc gia: 17 giải**

- + *Khiêu vũ thể thao toàn quốc lần II năm 2024*: 01 Huy chương Vàng, 01 Huy chương Bạc.
- + *Toán TIMO*: 02 Huy chương Vàng, 01 Huy chương Bạc, 01 Huy chương Đồng.
- + *Tiếng Anh IOE*: 01 Huy chương Đồng, 02 hoàn thành tốt cấp Quốc gia.
- + *Violympic Toán*: 02 Giải KK.
- + *Toán FISO*: 02 Huy chương Bạc, 02 Giải Khuyến khích.
- + *Toán HKIMO*: 02 Huy chương Đồng

Cấp Quốc tế:

- *Kỳ thi Toán FISO*: 01 giải Kim cương; kỳ thi nữa là Toán FMO 01 bạn đạt Huy chương Đồng.

2.3. Tổ chức chuyên đề

- Cấp tổ 8 chuyên đề:

- + **Tổ 1**: Tháng 10- Vận dụng phương pháp dạy học tích cực - Ứng dụng công nghệ thông tin để phát triển tư duy trong dạy học Toán ở lớp 1; Tháng 11. Ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy Tiếng Anh;

- + **Tổ 2, 3**: Tháng 10- Tổ chức tiết Sinh hoạt lớp theo Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 2; Tháng 12-Ứng dụng công nghệ AI trong dạy học môn Tiếng Việt (Nói và

nghe) lớp 3.

+ Tổ 4, 5: Tháng 10- Ứng dụng STEM trong dạy học môn Toán lớp 4; Tháng 11-Dạy học môn Toán lớp 5 theo định hướng phát triển năng lực cho HS; Tháng 12-Khai thác học liệu số, UDCNTT AI vào dạy học môn Khoa học lớp 4; Tháng 12-Ứng dụng sơ đồ tư duy vào dạy môn Lịch sử và Địa lý lớp 5

- Cấp trường 3 chuyên đề:

+ Khối 1: Vận dụng phương pháp dạy học tích cực - Ứng dụng công nghệ thông tin để phát triển tư duy trong dạy học Toán ở lớp 1- Tháng 10/2024

+ Khối 5: Dạy học môn Toán lớp 5 theo định hướng phát triển năng lực cho HS

- Tháng 11/2024;

+ Khối 3: Ứng dụng công nghệ AI trong dạy học môn Tiếng Việt (Nói và nghe) lớp 3- Tháng 12/2024.

- Cấp cụm: Tham dự 8 chuyên đề cụm lớp 5 các môn Toán, Tiếng Việt, Hoạt động trải nghiệm, Tin học và Công nghệ (Tin học); Tin học và Công nghệ (Công nghệ); Tiếng Anh, Khoa học, Lịch sử và Địa lý;

- Cấp thành phố: Tham dự 2 chuyên đề nâng cao chất lượng dạy học môn Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật) theo Chương trình GDPT 2018.

- GV đã tham gia tích cực đợt thao giảng và thi giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp trường và đều được ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng khá tốt các kĩ thuật dạy học tích cực.

2.4. Các phong trào thi đua

Chủ động phối hợp với gia đình và cộng đồng cùng tham gia chăm sóc giáo dục đạo đức và kỹ năng sống cho học sinh.

- Tổ chức tốt các chương trình công tác Đội: Tự hào truyền thống, tiếp bước cha anh; Luyện rèn tri thức, vững bước tương lai; Vui khỏe an toàn, học nghìn điều hay; Xây dựng Đội mạnh, tiến bước lên Đoàn... phong trào kế hoạch nhỏ.

- Duy trì và thực hiện tốt phong trào “*Nhà em treo ảnh Bác Hồ*” và phong trào “*Nhà em treo cờ Tổ Quốc*”. Duy trì và thực hiện tốt phong trào “*Đọc và làm theo báo Đội*”, đạt 100%.

- Xây dựng kế hoạch tuyên truyền các bài phát thanh măng non, sinh hoạt dưới cờ theo chủ điểm từng tháng. Tổng số bài được tuyên truyền là 08 bài với 3 nội dung theo từng đợt cao điểm.

- 100% phụ trách các chi đội, lớp nhi đồng thành lập các mô hình học tập như: “Đôi bạn cùng tiến”, “Bạn giúp bạn”, “Vở sạch chữ đẹp”. Thành lập được các đội như “*Đội tuyên truyền măng non*”, “*Đội cờ đỏ*”, “*Đội sao đỏ*”, “*Đội Xung kích An toàn giao thông*” ... hoạt động tích cực, hiệu quả cao.

- Tổ chức vui chơi, hoạt động giữa giờ; tổ chức cho học sinh chơi các trò chơi dân gian; múa hát tập thể; tập Aerobic, võ cổ truyền, hô khẩu hiệu theo đúng kế hoạch, quy định hướng dẫn của cấp trên. Duy trì đội trật tự An toàn giao thông tại cổng trường.

- Chỉ đạo thực hiện tốt hoạt động giữa giờ, đổi mới giờ chào cờ, hoạt động thư viện.

- Tổ chức Đại hội Liên đội, Lễ kết nạp 234 học sinh vào Đội, tổ chức chăm sóc nhà Bia tưởng niệm anh hùng liệt sĩ phường Phương Đông, thăm và tặng quà Tết cho

01 gia đình mẹ liệt sỹ phường Phương Đông nhân ngày 22/12. (Mẹ Đoàn Thị Nhon khu Tân Lập I: 300.000đ).

- Tham gia các tốt các phong trào quyên góp ủng hộ: quỹ bảo trợ trẻ em: 10.948.000đ; đền ơn đáp nghĩa: 11.251.000đ; phòng chống thiên tai: 1.927.000đ. Giúp bạn nghèo, vượt khó trong học tập nhân dịp khai giảng với tổng số quà là 30 xuất quà 3.000.000đ; nhân dịp Tết trung thu với 34 xuất quà với tổng số tiền là 5.200.000 đồng; Mua tấm ủng hộ người mù tổng số tiền là 9.990.000đ; với phong trào “Xuân ấm áp - tết yêu thương” tặng 30 suất quà cho HS có HCKK mỗi suất 1.200.000đ cùng 1 cặp bánh chưng, 1 hộp bánh, tổng kinh phí quyên góp là: 43.500.000đ.

- Thực hiện tốt phong trào 1000đ thấp sáng ước mơ. Qua đó xây dựng quỹ “Thấp sáng ước mơ” của Liên đội với số tiền quyên góp là: 10.548.000đ.

- Triển khai các cuộc thi “Sân chơi ý tưởng trẻ thơ”; vẽ tranh bạo lực học đường triển khai từ khối 3 đến khối 5, lựa chọn 18 bài xuất sắc nộp dự thi; Vẽ tranh Bác Hồ với Thiếu nhi, thiếu nhi với Bác Hồ nộp 75 bài; Tổ chức thi vẽ tranh di sản thiên nhiên thế giới Vịnh Hạ Long đạt 03 giải nhất; 9 giải nhì; 15 giải ba cấp trường.

- Tuyên truyền HS tích cực tham gia cuộc thi trực tuyến tìm hiểu về nội dung cuốn sách “Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc” của cố Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng.

- Tham gia cuộc thi sưu tập tem năm 2025 chủ đề chào mừng 50 năm ngày giải phóng Miền Nam thống nhất đất nước được 536 bài.

- Tham gia viết thư Quốc tế UPU lần thứ 54 được 320 bài.

- Tổ chức thành công các hoạt động ngoại khóa theo kế hoạch:

- + Tổ chức ngoại khóa Rung chuông vàng Olympic Tiếng Anh cấp trường.

- + Lễ khai mạc HKPD cấp trường.

- + Ngoại khóa trang trí lớp học thân thiện cấp trường: Giải Nhất: 2A3; Giải Nhì: 4A4, 3A3; Giải Ba: 3A2, 4A3, 5A2, 1A4; Giải KK: 1A5, 2A5, 2A6, 5A5.

- + Tổ chức giải bóng đá nữ giáo viên chào mừng ngày 20/10, giải bóng đá học sinh chào mừng kỷ niệm 42 năm ngày Nhà giáo Việt Nam: 02 đội đạt giải vô địch 4A1, 5A5 Huy chương vàng và cúp; 02 đội Huy chương Bạc lớp 4A3, 5A3.

- + Tổ chức ngoại khóa chào mừng kỷ niệm 80 năm ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam.

- + Tổ chức Ngày hội Thiếu nhi vui khỏe - Tiến bước lên Đoàn, chào mừng kỷ niệm 50 năm giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, ngoại khóa “Thiếu nhi vui hội – Nhớ ơn Bác Hồ”.

- + Tổ chức thành công Ngày hội Văn hóa đọc cấp trường với các tiết mục kể chuyện theo sách khối 4,5 những câu chuyện về Bác, lịch sử....quyên góp truyện, sách tại góc thư viện lớp là 1.265 cuốn.

- Tổ chức các hoạt động văn nghệ chào mừng các ngày lễ lớn: khai giảng năm học mới, ngày phụ nữ Việt Nam 20/10, ngày nhà giáo Việt Nam 20/11, 22/12, 50 năm về chiến thắng 30/4/1975 giải phóng Miền Nam thống nhất đất nước, tham gia văn nghệ cho UBND phường, thành phố,... đều đạt kết quả tốt.

- Tổ chức Tuyên truyền ATGT, phòng chống cháy nổ, phòng chống xâm hại, Tuyên truyền pháp luật về ATGT, phòng chống Tệ nạn xã hội, ma túy và an ninh mạng. Tuyên truyền phòng chống đuối nước và tai nạn thương tích,...

- 100% học sinh các khối lớp đều được tham gia tích cực các hoạt động của nhà trường tổ chức.

2.5. Giáo dục thể chất và y tế trường học

- Chỉ đạo dạy đủ, dạy đúng nội dung chương trình thể dục chính khoá; Tổ chức vui chơi, hoạt động thể dục đầu giờ, giữa giờ thường xuyên; tổ chức cho học sinh chơi các trò chơi dân gian; múa hát tập thể; làm tốt công tác vệ sinh học đường; trường lớp luôn sạch đẹp; giáo dục ý thức thực hiện an toàn thực phẩm cho học sinh toàn trường...

- Phối hợp chặt chẽ với công an và chính quyền, y tế, các khu dân cư địa phương trong việc đảm bảo an toàn cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường. Quan tâm chỉ đạo xây dựng nhà trường phấn đấu đạt tiêu chuẩn trường học "An toàn về an ninh trật tự" theo đúng Thông tư số 124/2021/TT-BCA; "Trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích" theo Thông tư số 18/2023/TT-BGD; thực hiện có hiệu quả xây dựng "Trường học thân thiện, học sinh tích cực". Theo kết quả tự đánh giá, trường đạt các tiêu chuẩn theo đúng quy định, nhà trường đã hoàn thiện hồ sơ báo cáo, đề nghị cấp trên xét duyệt, cấp giấy chứng nhận trường học đạt tiêu chuẩn trường học "An toàn về an ninh trật tự", "Trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích".

- Trong năm học này, nhà trường đã thực hiện các biện pháp đảm bảo tốt về an ninh trật tự, an toàn, phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống cháy nổ, bảo vệ cơ quan an toàn, phòng tránh các hiểm họa thiên tai, phòng tránh dịch bệnh, ngộ độc thực phẩm và phòng tránh các tệ nạn xã hội trong nhà trường. Đảm bảo an toàn cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và tài sản, an ninh của nhà trường.

- Nghiêm túc chỉ đạo việc đánh giá thể lực học sinh theo Quyết định 53/2008 của Bộ GD&ĐT quy định ngay từ đầu năm học; phân công các đồng chí dạy thể dục của các lớp lập sổ theo dõi đánh giá từng học kỳ. Kết quả đánh giá như sau:

TT	Khối	Số HS	Xếp loại chung					
			Tốt		Đạt		Chưa đạt	
			SL	%	SL	%	SL	%
1	1	175	49	28.0	126	72.0	0	0.0
2	2	213	79	37.0	134	63.0	0	0.0
3	3	172	50	29.0	122	71.0	0	0.0
4	4	210	68	32.38	142	67.62	0	0.0
5	5	227	93	41.0	134	59.0	0	0.0
Tổng		997	339	34,0	658	66.0	0	0.0

- Tuyên truyền, vận động đảm bảo 100% HS tham gia mua Bảo hiểm Y tế với số lượng là 997 HS tham gia mua Bảo hiểm Y tế với số lượng là 968 học sinh mua tại

trường, đối tượng nông lâm 7 học sinh, đối tượng khác (con công an, bộ đội, bảo trợ..) 22 học sinh.

- Duy trì nền nếp khám sức khỏe cho học sinh, có sổ theo dõi sức khỏe cụ thể. Công tác y tế được triển khai và có kế hoạch cụ thể, rõ ràng hàng tháng, hàng tuần. Thực hiện nghiêm túc các quy định tại Thông tư 13/2016/TT-BYT-BGDĐT, quy chế phối hợp liên ngành Giáo dục và Y tế. Tổ chức cho các lớp được xúc miệng Flour, uống thuốc tẩy giun, tuyên truyền phòng chống dịch bệnh như: bệnh tay chân miệng, cúm gia cầm, ngộ độc thực phẩm, phòng chống bệnh sốt xuất huyết, và virus Zika, phòng chống bệnh dại, phòng chống dịch bệnh, thủy đậu, bạch hầu... Kết quả khám sức khỏe:

Tổng số HS được khám sức khỏe: 997 hs = 100 %. Trong đó:

- + Số học sinh bị bệnh về Răng hàm mặt: 158/997 học sinh
- + Số học sinh bị bệnh béo phì: 10/997 học sinh
- + Số học sinh bị bệnh suy dinh dưỡng: 27/997 học sinh
- + Số học sinh bị bệnh về mắt: 63/997 học sinh
- + Số học sinh bị bệnh về hô hấp: 6/997 học sinh
- + Răng hàm mặt: 182/997 học sinh
- + Cơ xương khớp 1 học sinh (Gãy tay)
- + Học sinh khuyết tật: 8/997 học sinh
- + Phân loại sức khỏe loại A: 719/997 học sinh
- + Phân loại sức khỏe loại B: 264/997 học sinh
- + Phân loại sức khỏe loại C: 10/997 học sinh
- + Bệnh khác (Học sinh khuyết tật): 9/997 HS

- Nhà trường chỉ đạo thực hiện phun khử trùng đầy đủ, cho kiểm tra mẫu nước sinh hoạt trong nhà trường. Qua kiểm tra cho thấy nguồn nước dùng của nhà trường đảm bảo chất lượng.

- Phối hợp Trạm Y tế phường Phương Đông tổ chức khám sức khỏe ban đầu, tẩy giun cho HS toàn trường, thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ trong công tác phòng chống dịch bệnh theo mùa theo chỉ đạo của cấp trên. Phân công giáo viên, nhân viên tích cực thực hiện công tác nhập liệu, viết phiếu hỗ trợ công tác tiêm chủng vắc xin phòng chống bệnh của phường và thành phố.

- Thực hiện phối hợp tiêm bổ sung vắc xin Uốn ván- Bạch hầu giảm liều (Td). Tổng đã tiêm uốn ván Bạch hầu (Td) là 201/213 học sinh; tẩy giun cho học sinh : 871/993HS; tiêm vắc xin Sởi năm 2025: 166 HS, trong quá trình tiêm an toàn, không có trường hợp tai biến xảy ra.

2.6. An toàn giao thông; phòng chống ma túy, tệ nạn xã hội và các phong trào thi đua khác:

- Thông qua các buổi chào cờ đầu tuần và buổi sinh hoạt tập thể thực hiện tốt việc tuyên truyền phổ biến kiến thức pháp luật, Luật giao thông, phòng chống các tệ nạn xã hội, ma túy, phòng cháy, chữa cháy, không dạy thêm học thêm, không sản xuất, nhập khẩu, tàng trữ, vận chuyển, buôn bán, đốt, thả “đèn trời”, vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ”,... phát động thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua: “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”, “*Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực*”, “*cuộc vận động “Hai không*”, “*Năm không*”, thực hiện tốt Bộ quy tắc ứng xử trong nhà trường, quy tắc văn hóa ứng xử của tỉnh Quảng Ninh, chủ đề năm 2024, 2025, ... Tổ chức ký cam kết và 100% cán

bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường thực hiện nghiêm túc. Đảm bảo không có hiện tượng kỳ thị, vi phạm về giới, bạo lực trong nhà trường... Học sinh được chăm sóc, bảo vệ và giáo dục trong môi trường an toàn, lành mạnh, đảm bảo sự công bằng, không phân biệt đối xử.

- Tổ chức Lễ tưởng niệm các nạn nhân tử nạn do tai nạn giao thông. Ngoại khóa tuyên truyền Phòng cháy chữa cháy và An toàn giao thông. Duy trì đội xung kích ATGT tại cổng trường.

- Quan tâm giáo dục bảo vệ môi trường, bảo vệ tài nguyên môi trường biển đảo, giáo dục bảo vệ môi trường thủy hải sản, giáo dục an ninh quốc phòng thông qua các hoạt động ngoại khóa và lồng ghép với các bài giảng đạt kết quả tốt.

- Nghiêm túc thực hiện quy định về chống tham nhũng, lãng phí. Phát động và thực hiện nghiêm túc kế hoạch sử dụng tiết kiệm điện, nước trong trường theo đúng chỉ đạo của phòng GD&ĐT.

- Thành lập tổ tư vấn tâm lý, sức khỏe cho học sinh, đường dây nóng về tư vấn phòng chống xâm hại, bạo lực trẻ em; tích cực tổ chức các buổi diễn đàn “*Lắng nghe trẻ em nói*” để thấu hiểu hơn tâm tư, nguyện vọng, tình cảm của thiếu nhi, từ đó góp phần nâng cao hiệu quả công tác chăm lo giáo dục cho các em.

- Quan tâm giáo dục kỹ năng sống phòng tránh bị xâm hại, chú trọng tổ chức giáo dục, rèn luyện các kỹ năng sống phù hợp với độ tuổi học sinh được thể hiện cụ thể trong từng môn học và hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp từng bước nâng dần chất lượng giáo dục kỹ năng sống trong nhà trường nói riêng và chất lượng giáo dục toàn diện nói chung. Học sinh được rèn luyện kỹ năng sống nên bạo dạn và tự tin hơn, kỹ năng học tập, kỹ năng giao tiếp, ứng xử, kỹ năng phòng tránh bị xâm hại... được thực hiện tốt hơn.

- 100% đội viên có ý thức cao trong phong trào thi đua “*Vượt khó học tốt*”, “*Học đều, học đủ, học chăm*”, “*Học đi đôi với Hành*”.

2.7. Giáo dục truyền thống lịch sử

- Nhà trường phối hợp chặt chẽ với các tổ chức, đoàn thể trên địa bàn phường trong việc giáo dục học sinh về truyền thống lịch sử, văn hoá dân tộc thông qua các bài tuyên truyền, các buổi tọa đàm, trò chuyện, tổ chức cho học sinh chăm sóc Đài tưởng niệm các Anh hùng liệt sỹ phường, thăm hỏi tặng quà gia đình có công với cách mạng ở địa phương vào dịp Tết Nguyên đán với số tiền 300.000 đồng, qua đó học sinh tự hào về truyền thống lịch sử văn hoá dân tộc, từ đó có ý thức giữ gìn, ý thức về trách nhiệm của học sinh, của công dân đối với đất nước.

- Tham gia các tốt các phong trào quyên góp ủng hộ: quỹ bảo trợ trẻ em: 10.948.000đ; đền ơn đáp nghĩa: 11.251.000đ; phòng chống thiên tai: 1.927.000 đồng.

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

Năm 2024:

- Tổng kinh phí được NSNN cấp: 11.626.822.710đ

- Tổng chi: 11.297.973.710đ

- Còn: 328.849.000đ (Nguồn chi không thường xuyên trả lại NSNN)

Khám sức khỏe cho CBGVNV: 18.410.400đ; chi thu nhập tăng thêm cho CBGVNV: 868.551.985đ; Bồi dưỡng thường xuyên: 16.800.000đ; Khen thưởng LĐTT, CSTĐCS, Giấy khen năm học 2023-2024 : 24.850.000đ; Chi trả phụ cấp GV

dạy HS khuyết tật là : 233.076.843đ; Chi trả hỗ trợ chi phí học tập cho HS :16.950.000đ, chi trả thừa giờ GV: 33.345.131đ, phụ cấp GV dạy TD: 34.252.200đ.

Năm 2025:

- Tổng kinh phí được NSNN cấp: 12.523.173.000đ

- Tổng chi đến tháng 4/2025: 3.580.117.384đ

Chi trả phụ cấp GV dạy HS khuyết tật là : 89.943.130đ; Chi trả hỗ trợ chi phí học tập cho HS kỳ II năm học 2024-2025: 9.000.000đ, chi trả thừa giờ GV: 4.247.049đ, phụ cấp GV dạy TD: 13.431.600đ.

- Còn: 8.943.055.616đ.

Việc quản lý, sử dụng các khoản thu chi tài chính của nhà trường được cấp trên đánh giá là sử dụng tiết kiệm và có hiệu quả để phục vụ các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

Thực hiện vận động thu tiền qua hình thức chuyển khoản, không dùng tiền mặt đạt 100%.

Nhà trường thực hiện nghiêm túc việc công khai tài chính theo Thông tư 61/2017/TT-BTC, Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Thực hiện công khai đầy đủ đầu năm, cuối năm và khi có sự thay đổi. Lập, lưu trữ sổ sách chứng từ kế toán rõ ràng, đầy đủ theo quy định.

VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

1. Tổ chức bán trú

- Nhà trường tổ chức hoạt động bán trú cho học sinh phục vụ học sinh học 2 buổi/ngày. Tổ chức cho học sinh đăng ký tự nguyện, theo nhu cầu của gia đình, Phụ huynh học sinh đã thỏa thuận với nhà trường tạo điều kiện cho học sinh ăn ngủ bán trú tại trường theo hình thức: Suất ăn do CMHS các lớp cử đại diện ký hợp đồng với Hộ kinh doanh Ánh Dương; còn công tác quản lý giờ trưa, CMHS các lớp nhờ nhà trường tạo điều kiện học sinh ăn, ngủ tại trường và phối hợp giám sát công tác VSATTP bán trú, định lượng khẩu phần ăn đảm bảo tương xứng đơn giá suất ăn CMHS đã ký hợp đồng.

- Nhà trường đã xây dựng và duy trì tốt các nền nếp. Thực hiện nghiêm túc việc bảo đảm VSATTP cho học sinh. Nhà trường phối hợp cùng CMHS thường xuyên giám sát khẩu phần ăn và VSATTP. Qua giám sát thường xuyên, đánh giá suất ăn được đảm bảo cả lượng và chất, chất lượng bữa ăn bán trú tốt, đảm bảo VSATTP. GV, HS thực hiện tốt nội quy chăm sóc, phục vụ bán trú đảm bảo sức khỏe, nền nếp cho học sinh ăn ngủ tại trường tạo được niềm tin ở phụ huynh học sinh.

- Số học sinh ăn, nghỉ bán trú tại trường: $874/997 = 87.6\%$.

- Việc thu - chi cho hoạt động bán trú được bàn bạc, thỏa thuận, thống nhất, báo cáo Phòng GD&ĐT. Nhà trường thực hiện công khai, minh bạch, thu đủ chi và được quản lý theo quy định quản lý tài chính hiện hành.

2. Công tác phổ cập giáo dục

- Duy trì và phát triển sĩ số học sinh. Không có học sinh lưu ban, không có học sinh bỏ học. Thực hiện tốt công tác tuyển sinh. Hoàn thành tốt, giữ vững đạt Chuẩn PCGDTH đúng độ tuổi mức độ III, xóa mù chữ mức độ 2.

- Tổng số trẻ 6 tuổi vào lớp 1: 175 đạt 100%; so với năm học trước giảm 35

học sinh = 17%.

- Tỷ lệ học sinh đi học đúng độ tuổi: đạt 99,9%. 01 HS 2017 chưa đúng độ tuổi.
- Tổng số trẻ hoàn thành chương trình năm học: 997/997, đạt tỷ lệ 100%;

3. Công tác thi đua, khen thưởng

- Tổng số CBGV đạt chuẩn và trên chuẩn theo Luật giáo dục năm 2019 là 43/43 = 100%.

- Tổng số giáo viên: 39 (Không tính TPT). Tỷ lệ giáo viên trên lớp: 39/27 lớp = 1,44. Thiếu 02 giáo viên nữa mới đảm bảo dạy đủ số tiết theo quy định và đảm bảo chế độ giảm định mức tiết dạy theo quy định.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường đoàn kết, luôn chấp hành tốt các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có ý thức tổ chức kỷ luật cao, có tinh thần trách nhiệm trong mọi hoạt động, nhiệt tình, tâm huyết với nghề nghiệp, tận tụy với học trò, được đồng nghiệp và phụ huynh học sinh tin yêu, quý mến.

Kết quả kiểm tra trong năm học:

Kiểm tra toàn diện					Kiểm tra chuyên đề				
T.số	Tốt	Khá	TB	Chưa ĐYC	T.số	Tốt	Khá	TB	Chưa ĐYC
23	20	03	0	0	12	12	0	0	0

- 100% giáo viên tham gia các đợt thao giảng chào mừng ngày 20/10, 20/11: Mỗi đồng chí thao giảng 01 tiết. Kết quả: Tổng số tiết: 41 tiết.

- Cán bộ, giáo viên thực hiện nghiêm túc xây dựng kế hoạch Bồi dưỡng thường xuyên ngay từ đầu năm học.

- 100% giáo viên đảm nhiệm dạy khối lớp 5 thực hiện Chương trình GDPT 2018 được tập huấn, bồi dưỡng đầy đủ và làm bài kiểm tra nghiêm túc về CTGDPT mới với lớp 5.

- 100% GV tham gia các nội dung BDTX đạt kết quả khá trở lên.

- Kết quả thi giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp trường: 27/27 đồng chí = 100%.

- 10 GV đạt GVCN lớp giỏi cấp TP (01 đ/c được khen thưởng xuất sắc).

- 02 GV đạt GVG cấp tỉnh (01 đ/c được khen thưởng xuất sắc).

- 01 giáo viên tham gia cuộc thi trực tuyến tìm hiểu về Luật đất đai năm 2024 trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh đạt giải Ba.

- Tổ chức thi làm đồ dùng dạy học theo định hướng giáo dục STEM, chương trình GDPT 2018. Kết quả: Nhì: Tổ 4-5 và tổ 2,3; Ba: Tổ 1.

- **Kết quả bình xét thi đua đề nghị khen thưởng:**

Thi đua:

GVCNTP	GVG Tỉnh	LĐTT	CSTĐCS	Giấy khen	Bằng khen UBND tỉnh
10/40= 25 % 01 GV xuất sắc	02 đ/c 01 GV xuất sắc	Đề nghị 45/45= 100%	Đề nghị 09/45= 20%	Đề nghị 05 GKUBTP	Đề nghị 01/45= 2,2 %

Tập thể

- Đề nghị Tập thể Lao động Xuất sắc. Đề nghị UBND tỉnh tặng Bằng khen.
- Đề nghị Công đoàn đạt vững mạnh xuất sắc, Đề nghị LĐLĐ Thành phố tặng Giấy khen.
- Đề nghị Liên đội vững mạnh xuất sắc. Đề nghị Thành đoàn Uông Bí tặng Giấy khen. Tỉnh đoàn tặng Bằng khen.
- Tổ xuất sắc: Tổ 1; 2-3; 4-5.
- Tổ Tiên tiến: Tổ Văn phòng.
- Xếp loại lớp: Xếp loại thi đua lớp: Lớp xuất sắc: 14 lớp (1A3, 1A4, 1A5, 2A2, 2A3, 3A3, 3A4, 3A5, 4A3, 4A4, 4A5, 5A2, 5A3, 5A1).

Lớp tiên tiến: 13 lớp còn lại.

c) Khó khăn vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện

- Các cộng tác viên tham gia kiểm tra nội bộ không có nghiệp vụ chuyên sâu nên khó khăn trong công tác kiểm tra.
- Trong công tác mọi CBGVNV đều tâm huyết, trách nhiệm, nỗ lực, cố gắng rất nhiều và nhiều đồng chí đạt nhiều thành tích tốt. Song do chỉ tiêu xếp loại viên chức Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ thấp nên khó trong công tác bình xét, xếp loại CBGVNV.

d) Giải pháp khắc phục

- Tăng cường hướng dẫn, bồi dưỡng cho các đ/c CBGVNV được trưng dụng tham gia công tác kiểm tra nội bộ.
- Cử các CBGVNV cốt cán tham gia tập huấn các đợt tập huấn, bồi dưỡng do cấp trên tổ chức để nâng cao nghiệp vụ cho đội ngũ cộng tác viên Ban kiểm tra nội bộ nhà trường.
- Bình xét căn cứ trên hiệu quả công việc thực tế, có xét đến chỉ tiêu, các danh hiệu thi đua, các hình thức khen thưởng phù hợp.

4. Các đoàn thể trong nhà trường

- Về công tác Đảng

- + Chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.
- + 7 đồng chí Đảng viên đượ xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
- + 6 đồng chí được khen chuyên đề.

- Công tác Công đoàn:

+ Công đoàn vừa thực hiện nhiệm vụ của từng tổ chức, tuyên truyền vận động, giáo dục đoàn viên chấp hành tốt chế độ chính sách của Đảng và nhà nước, chấp hành và thực hiện tốt các quy định quy chế của ngành, vừa đóng góp công sức to lớn trong thực hiện nhiệm vụ chính trị trọng tâm của nhà trường.

+ Luôn quan tâm động viên đoàn viên công đoàn tích cực hoàn thành nhiệm vụ và có ý thức trong việc xây dựng đoàn kết nội bộ.

+ Thăm hỏi động viên đoàn viên công đoàn có người thân ốm đau, hiếu, hỷ kịp thời.

+ Hỗ trợ đoàn viên công đoàn bị ngập lụt sau bão Yagi 01 đ/c với số tiền 1.000.000đ.

+ Tuyên truyền vận động 100% đoàn viên công đoàn tham gia các cuộc vận động, ủng hộ, các cuộc thi do cấp trên phát động.

+ Khen thưởng động viên kịp thời Đoàn viên công đoàn tham gia các cuộc thi

- Công tác Đoàn Thanh niên, Đội TNTP Hồ Chí Minh, Chi hội khuyến học, Chi hội Chữ thập đỏ

- Nhà trường luôn quan tâm, tạo điều kiện về thời gian cho các đoàn viên tham gia tháng thanh niên và thực hiện các chuyên đề của công tác Đoàn. Chi Đoàn với các cán bộ đoàn viên trẻ, nhiệt tình, năng động, luôn tích cực tham gia công tác giáo dục thiếu niên nhi đồng, kết hợp với Liên Đội tổ chức các hoạt động vui chơi, học tập trong và ngoài nhà trường theo chủ điểm hàng tháng, phối hợp với địa phương trong việc tổ chức, quản lý học sinh trong dịp hè tại khu dân cư giúp các em đội viên có nhận thức đúng đắn, tránh các biểu hiện tiêu cực, ngăn chặn và đẩy lùi các tệ nạn xã hội, tăng cường giáo dục kỹ năng sống, tuyên truyền giáo dục học sinh tránh mọi hành vi bạo lực, phòng chống đuối nước, phòng chống xâm hại... góp phần tích cực vào việc giáo dục học sinh phát triển toàn diện cho trẻ em.

- Liên Đội luôn tổ chức tốt các hoạt động giữa giờ, hoạt động ngoài giờ lên lớp, làm tốt hoạt động “*Môi trường xanh*”, các em học sinh tổ chức dọn vệ sinh công trường, thực hiện tốt việc gìn giữ “*Đoạn đường em chăm*” luôn sạch, đẹp. Liên Đội đã chỉ đạo tốt đội cờ đỏ làm tốt mô hình công trường văn minh-an toàn, 100% các buổi học đều có đội cờ đỏ trực, hướng dẫn về công tác an toàn giao thông.

- Chi Đoàn Thanh niên nhà trường đã xây dựng công trình trang trí tường kẻ bờ rào, góp phần tạo cảnh quan xanh, sạch, đẹp, thân thiện chào mừng ngày thành lập Đoàn.

- Tổ chức các hoạt động ngoại khóa với những nội dung như: an toàn giao thông; phòng chống xâm hại, phòng tránh tai nạn đuối nước, phòng chống cháy nổ, An toàn giao thông,... Tổ chức cho học sinh tham gia trải nghiệm Bạch Đằng Giang – Tuần Châu – Công viên Rồng Hạ Long, dâng hương, dọn xung quanh môi trường, cảnh quan nhà Bia ghi tên các Anh hùng Liệt sĩ của phường,... để rèn kỹ năng sống cho các em đồng thời giáo dục cho các em tình yêu quê hương đất nước.

- Chi hội khuyến học, Chi hội chữ thập đỏ: hoạt động tích cực tham gia đầy đủ các cuộc vận động, quyên góp ủng hộ, được các cấp ghi nhận và khen thưởng hàng năm.

- 100% CBGVNV tham gia thực hiện Công dân số học tập toàn cầu.

Nơi nhận

- Phòng GD&ĐT (b/c);
- Website trường;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Lại Thị Thanh Linh

PHỤ LỤC
Chất lượng giáo dục tiểu học cụ thể thực tế cuối năm
Năm học 2024-2025

1. Chất lượng các môn học và hoạt động giáo dục (theo Thông tư 27/2020 của Bộ GDĐT):

1.1. Môn học và hoạt động giáo dục

STT	Môn	Tổng số HS	HT tốt		Hoàn thành		Chưa HT	
			SL	%	SL	%	SL	%
1	Tiếng Việt	997	906	90,9	91	9,1	0	0
2	Toán	997	875	87,8	122	12,2	0	0
3	Khoa học	437	427	97,7	10	2,3	0	0
4	Tự nhiên và Xã hội	560	475	84,8	85	15,2	0	0
5	Lịch sử và Địa lý	437	420	96,1	17	3,9	0	0
6	Tiếng Anh	997	857	86,0	140	14,0	0	0
7	Đạo đức	997	867	87,0	130	13,0	0	0
8	Hoạt động trải nghiệm	997	830	83,3	167	16,9	0	0
9	Giáo dục thể chất	997	815	81,8	182	18,2	0	0
10	Tin học và CN (TH)	609	568	93,3	41	6,73	0	0
11	Nghệ thuật (Âm nhạc)	997	810	81,2	187	18,8	0	0
12	Nghệ thuật (Mỹ thuật)	997	801	80,3	196	19,7	0	0
13	Tin học và Công nghệ (CN)	609	577	94,8	32	5,2	0	0

1.2. Năng lực cốt lõi

Số HS/ %	Năng lực chung														
	Tự chủ, tự học			Giao tiếp, hợp tác			GQVĐ, sáng tạo			Ngôn ngữ			Tính toán		
	T	Đ	C	T	Đ	C	T	Đ	C	T	Đ	C	T	Đ	C
997	808	189	0	829	168	0	793	204	0	830	167	0	819	178	0
Tỷ lệ (%)	81,0	19,0	0,0	83,1	16,9	0,0	79,5	20,5	0,0	83,2	16,8	0,0	82,1	17,9	0,0

Tổng số HS	Năng lực đặc thù														
	Khoa học			Công nghệ			Tin học			Thẩm mỹ			Thể chất		
	T	Đ	C	T	Đ	C	T	Đ	C	T	Đ	C	T	Đ	C
997	856	141	0	532	77	0	525	84	0	815	182	0	829	168	0
Tỷ lệ (%)	85,9	14,1	0,0	87,4	12,6	0,0	86,2	13,8	0,0	81,7	18,3	0,0	83,1	16,9	0,0

1.3. Phẩm chất chủ yếu

Tổng số HS	Yêu nước			Nhân ái			Chăm chỉ			Trung thực			Trách nhiệm		
	T	Đ	C	T	Đ	C	T	Đ	C	T	Đ	C	T	Đ	C
997	940	57	0	923	74	0	807	190	0	883	114	0	845	152	0
Tỷ lệ (%)	94,3	5,7	0,0	92,6	7,4	0,0	80,9	19,1	0,0	88,6	11,4	0,0	84,8	15,2	0,0

2. Đánh giá kết quả giáo dục

	Tổng số	Tỷ lệ (%)	Lớp 1		Lớp 2		Lớp 3		Lớp 4		Lớp 5	
			TS	Tỷ lệ (%)	TS	Tỷ lệ (%)	TS	Tỷ lệ (%)	TS	Tỷ lệ (%)	TS	Tỷ lệ (%)
I. Tổng số HS xếp loại cuối năm	997	100	175	100	213	100	172	100	210	100	227	100
- HT chương trình lớp học	997	100	175	100	213	100	172	100	210	100	227	100
- CHT chương trình lớp học	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
II. Tổng số HSXS và HTT	756	75,8	144	82,3	160	75,1	129	75,0	159	75,7	164	72,2
- Hoàn thành xuất sắc	541	54,3	118	67,4	106	49,8	90	52,3	108	51,4	119	52,4
- Hoàn thành tốt	215	21,6	26	14,6	54	25,4	39	22,6	51	24,2	45	19,8